

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOÀI ĐỨC
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Số: **511/2024/QĐST - HNGĐ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hoài Đức, ngày 22 tháng 11 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 371 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 469/2024/TLST - HNGĐ ngày 31 tháng 10 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh **Vũ Văn T**, sinh năm 1989

HKTT và nơi cư trú: Thôn KL, xã PL, huyện MDD, thành phố Hà Nội.

- Chị **Trần Thị Huyền Tr**, sinh năm 1993

HKTT và nơi cư trú: Căn hộ số A, H2, KĐT H, xã AK, huyện HĐ, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tình cảm: Anh Vũ Văn T và chị Trần Thị Huyền Tr kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã PL, huyện MĐ, thành phố Hà Nội ngày 02/01/2018, là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống anh Vũ Văn T và chị Trần Thị Huyền Tr phát sinh mâu thuẫn không thể hàn gắn nên cùng xin thuận tình ly hôn. Xét thấy mâu thuẫn của anh chị thực sự trầm trọng, nguyện vọng xin ly hôn của anh chị là chính đáng, nên Tòa chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh Vũ Văn T và chị Trần Thị Huyền Tr.

[2] Về con chung: Anh Vũ Văn T và chị Trần Thị Huyền Tr 01 (Một) con chung là: cháu Vũ Minh N, sinh ngày 18/10/2018. Ly hôn vợ chồng thỏa thuận giao con chung cho chị Trần Thị Huyền Tr trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi cháu trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc khi có quyết định thay đổi khác về quyền nuôi con.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Trần Thị Huyền Tr không yêu cầu anh Vũ Văn T cấp dưỡng nuôi con chung, việc cấp dưỡng nuôi con chung do anh T tự nguyện thực hiện.

[3] Về tài sản chung vợ chồng: Anh Vũ Văn T và chị Trần Thị Huyền Tr không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Anh Vũ Văn T và chị Trần Thị Huyền Tr không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Chị Trần Thị Huyền Tr tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Vũ Văn T và chị Trần Thị Huyền Tr.

- Về con chung: Giao cháu Vũ Minh N, sinh ngày 18/10/2018 cho chị Trần Thị Huyền Tr trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi các cháu trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc khi có quyết định thay đổi khác về quyền nuôi con.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Trần Thị Huyền Tr không yêu cầu anh Vũ Văn T phải cấp dưỡng nuôi con chung, việc cấp dưỡng nuôi con chung do anh Vũ Văn T tự nguyện thực hiện.

- Về tài sản chung vợ chồng (tài sản, công sức, công nợ): Ghi nhận sự tự nguyện của anh Vũ Văn T và chị Trần Thị Huyền Tr không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Trần Thị Huyền Tr tự nguyện chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí việc dân sự. Xác nhận chị Trần Thị Huyền Tr đã nộp đủ 300.000đ tiền lệ phí việc dân sự theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 38612 ngày 31/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoài Đức.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các bên đương sự;
- VKS huyện Hoài Đức;
- UBND xã PL, H. MĐ,
Tp. Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Kim Anh